

Bản án số: 555/2020/HS-ST
Ngày 27 tháng 11 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Tùng và bà Phan Kim Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai An - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng, kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 537/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 718/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tất S; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20 tháng 3 năm 1987; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khối 2, phường B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Tất T (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1954; Vợ: Nguyễn Thị L, Sinh năm 1991; Con: có 2 con (lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/6/2010 Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xử phạt 12 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” tại Bản án số 72/2010/HSPT, chấp hành xong ra trại ngày 15/3/2011.

Bị can bị tạm giữ từ ngày 04/9/2020 đến ngày 10/9/2020, được tại ngoại. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Phan Thị Q, sinh năm 1983. Trú tại: Khối 2, phường B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ tháng 3 năm 2020 đến tháng 9 năm 2020, do chị Phan Thị Q, sinh năm 1983, trú tại khối 2, phường B, thành phố Vinh có nhu cầu vay tiền để làm ăn nên Nguyễn Tất S, sử dụng tiền riêng của mình cho chị Q vay tiền với lãi suất 5.000 đồng/1 triệu đồng/ngày, tương đương với lãi suất 182,5%/1 năm để thu lợi bất chính. Cụ thể:

Ngày 01/3/2020, chị Phan Thị Q đến nhà ở của Nguyễn Tất S vay 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) có viết giấy vay tiền và thống nhất hàng tháng chị Q phải trả cho Sơn lãi suất: 5.000 đồng/1 triệu đồng/ngày = 30.000.000 đồng/1 tháng tương đương với 180,5%/ 1 năm. Ngày 01/4/2020, chị Q đến nhà ở của Sơn và trả cho Sơn số tiền lãi của tháng 3/2020 là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Đến ngày 01/5/2020, chị Q trả cho Sơn 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) tiền nợ gốc và 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) tiền lãi của tháng 4/2020. Đối với khoản vay này Nguyễn Tất S đã nhận được số tiền lãi là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng), trong khi đó theo quy định thì Nguyễn Tất S chỉ được hưởng số tiền lãi mỗi tháng cao nhất là 200.000.000 đồng x 20%/12 tháng = 3.333.333 đồng/tháng. Như vậy, Nguyễn Tất S cho vay lãi suất quá quy định và thu lợi bất chính là: 60.000.000 đồng – 02 tháng x 3.333.333 đồng/tháng = 53.333.334 đồng (Năm mươi ba triệu ba trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba tư đồng).

Ngày 01/8/2020, chị Phan Thị Q đến vay của Nguyễn Tất S số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) có viết giấy vay với lãi suất như đã nêu trên và hàng tháng phải trả 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) tiền lãi. Ngày 01/9/2020, chị Q đã trả cho Sơn số tiền vay gốc là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) còn tiền lãi tháng 8/2020 chị Q chưa có trả nên nhiều lần Sơn yêu cầu chị Q trả tiền lãi suất cho Sơn nhưng chị Q không có khả năng trả. Bị áp lực từ Sơn nên ngày 04/9/2020 chị Phan Thị Q đến Công an thành phố Vinh tố cáo Nguyễn Tất S. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên vào hồi 17 giờ ngày 04/9/2020, Nguyễn Tất S đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vinh đầu thú.

Quá trình điều tra Nguyễn Tất S đã thừa nhận và khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 570/CT-VKS-TPV ngày 04/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố để xét xử Nguyễn Tất S về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, giữ nguyên tội danh đã truy tố, đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Tất S từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng Cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung cho bị cáo. Người vay đã nhận lại số tiền thu lợi bất chính từ Nguyễn Tất S và không yêu cầu gì nên miễn xét. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Truy thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Nguyễn Tất S số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) là phương tiện phạm tội và 6.666.666 đ (Sáu triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng) là khoản tiền lãi tương ứng với mức lãi suất 20%/năm là khoản tiền phát sinh từ tội phạm; Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS, điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tất S giao nộp đơn đã nhận tiền bồi thường đề ngày 05/11/2020 của chị Phan Thị Q, đồng ý với nội dung Cáo trạng và luận

tội của Đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phan Thị Q vắng mặt. Chị Q có đơn với nội dung xin xét xử vắng mặt, đã được bị cáo Nguyễn Tất S trả lại số tiền 53.300.000 đồng (Năm mươi ba triệu ba trăm nghìn đồng) và không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tất S thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và giấy vay tiền (Bút lục số 40), các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Ngày 01/3/2020, Nguyễn Tất S đã cho chị Phan Thị Q vay số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) với lãi suất 5.000 đồng/1 triệu/ngày, tương đương với lãi suất 182,5%/ 1 năm (gấp 5 lần trở lên của mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ Luật dân sự) và thu lợi bất chính 53.333.334 đồng (Năm mươi ba triệu ba trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi bốn đồng).

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 201 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người vay tài sản, mặc dù nhận thức rõ hành vi của mình là sai trái nhưng vì ham lợi nên đã thực hiện hành vi cho người khác vay để hưởng số tiền lãi vượt quá lãi suất quy định. Đây là hành vi trái pháp luật, đáng lên án. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét tình tiết giảm nhẹ thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, tự nguyện trả lại số tiền thu lợi bất chính cho người vay nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cho bị cáo được hưởng mức hình phạt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Tất S lao động tự do thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Đối với số tiền vay 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), chị Phan Thị Q vay của Nguyễn Tất S vào ngày 01/8/2020 với lãi suất 5.000 đồng/1 triệu/ngày tương đương với lãi suất 182,5%/ 1 năm và chị Q đã trả hết tiền vay gốc cho Sơn vào ngày 01/9/2020, còn tiền lãi 1 tháng là 15.000.000 đồng chị Q chưa trả cho Sơn thì bị cơ quan CSĐT Công an thành phố Vinh phát hiện bắt giữ. Xét thấy hành vi này chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] **Về xử lý vật chứng:** Đối với số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) là khoản tiền bị cáo S dùng cho chị Q vay là phương tiện phạm tội, chị Q đã trả cho Sơn số tiền này nên cần truy thu của bị cáo để sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền lãi suất 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) chị Q đã trả cho Sơn thì 53.333.334đ (Năm mươi ba triệu ba trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba tư đồng) là tiền thu lợi bất chính từ người vay nên Bị cáo S phải trả lại cho người vay, Tại đơn xin xét xử vắng mặt người vay chị Phan Thị Q trình bày Nguyễn Tất S đã trả cho chị Q số tiền 53.300.000 đồng (Năm mươi ba triệu ba trăm ngàn đồng) và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét. Còn lại số tiền 6.666.666 đ (Sáu triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng) là khoản tiền lãi tương ứng với mức lãi suất 20%/năm là khoản tiền phát sinh từ tội phạm cần truy thu của bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tất S phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Căn cứ vào khoản 1 điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 36 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tất S 15 (Mười lăm) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án nhưng được trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ từ ngày 04/9/2020 đến 10/9/2020 bằng 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Còn 14 (Mười bốn) tháng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ buộc bị cáo Nguyễn Tất S phải chấp hành.

Giao bị cáo Nguyễn Tất S cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Truy thu sung quỹ nhà

nước của bị cáo Nguyễn Tất S số tiền 206.666.666 đ (Hai trăm linh sáu triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Tất S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được án sơ thẩm hoặc ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND thành phố Vinh;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an thành phố Vinh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An;
- UBND Phường B, thành phố Vinh;
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Thị Thanh Hương